

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Mô hình xã nông thôn mới thông minh  
xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Thực hiện Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 692/TTr-SNN ngày 17 tháng 11 năm 2023 và Tờ trình số 206/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Mô hình xã nông thôn mới thông minh xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, với các nội dung chính như sau:

**1. Tên Mô hình:** Mô hình xã nông thôn mới thông minh xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè.

**2. Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú.

### 3. Mục tiêu của mô hình

#### a) Mục tiêu chung

Đây mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

#### b) Mục tiêu cụ thể

- Giữ vững xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 - 2025;
- Có ít nhất 85% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng; phấn đấu 100% cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn xã tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được nâng cao năng lực chuyển đổi số;
- Phấn đấu 100% các hộ kinh doanh (có ĐKKD), người dân thực hiện thanh toán trực tuyến bằng các hình thức chuyên khoản, quét thẻ;
- Các dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) giám sát, phản hồi qua hình thức trực tiếp;
- Lựa chọn 01 hợp tác xã tiêu biểu, xây dựng HTX thông minh toàn diện từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm (tự động hóa, công nghệ số từ 95% trở lên);
- Các hệ thống chiếu sáng khu công cộng, tuyến đường chính sử dụng năng lượng tái tạo và cài đặt thời gian đóng, mở theo khung giờ quy định;
- Có ít nhất 60% các khu đông dân cư, chợ và tuyến đường được quản lý bằng hệ thống camera kết nối với máy chủ để chính quyền địa phương quản lý;
- Xây dựng và phát triển mô hình tưới thông minh trên cây trồng;
- Phấn đấu 100% chuyển đổi số trong quản lý, điều hành công trình thủy lợi (trạm bơm điện kênh Bờ Gòn).

### 4. Nội dung chính của mô hình

- a) Hợp phần 01: “Chính quyền điện tử định hướng chính quyền số”
- b) Hợp phần 02: “Kinh tế nông thôn”
- c) Hợp phần 03: “Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới”

### 5. Thời gian và địa điểm thực hiện:

- Thời gian: Giai đoạn 2023 - 2025;
- Địa điểm: Xã Thanh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

**6. Kinh phí thực hiện:** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc cụ thể với Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện mô hình đạt hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo nội dung chi, mức chi đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

## 7. Nguồn vốn và cơ chế tài chính:

- Nguồn vốn thực hiện: Nguồn vốn thực hiện từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Về cơ chế tài chính: Thực hiện trình tự, thủ tục đúng theo quy định và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

(Cụ thể Mô hình đính kèm)

**Điều 2.** Nhiệm vụ của các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành tỉnh và đơn vị có liên quan căn cứ vào mô hình đã được phê duyệt, hướng dẫn triển khai thực hiện đúng theo quy định; thực hiện tốt công tác giám sát, đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm và đề xuất Bộ tiêu chí xã nông thôn mới thông minh. Đồng thời chịu trách nhiệm toàn bộ về nội dung thẩm tra, đề xuất, quy mô, hiệu quả, tiến độ của mô hình, quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, yêu cầu, tổ chức thực hiện mô hình đảm bảo đúng mục tiêu, đúng theo quy định, tránh lãng phí ngân sách nhà nước.

2. Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè phối hợp các sở, ngành có liên quan chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú tổ chức triển khai thực hiện mô hình xã nông thôn mới thông minh; định kỳ hàng năm, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện mô hình đảm bảo đúng tiến độ, đạt kết quả như dự kiến và tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời tổ chức cung cấp thông tin, tuyên truyền, vận động người dân và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tích cực tham gia xây dựng mô hình; cân đối bố trí nguồn đối ứng từ ngân sách xã, huy động xã hội hóa từ đóng góp của các doanh nghiệp trên địa bàn và người dân tham gia xây dựng mô hình.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trà Vinh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- BLĐVP;
- Các Phòng: KT, CNXD, THNV;
- Lưu: VT, NN *Phong 03*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hoàng



## **“MÔ HÌNH XÃ NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH, XÃ THẠNH PHÚ, HUYỆN CẦU KÈ”**

### **I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên mô hình:** “Xã nông thôn mới thông minh xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè”.

**2. Thời gian và địa điểm thực hiện**

- Thời gian: Năm 2023 - 2025;

- Địa điểm: Xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

**3. Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

**4. Cơ quan phối hợp và chỉ đạo**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Công Thương, Công an tỉnh;... Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè và các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

**5. Kinh phí thực hiện**

**Tổng kinh phí thực hiện: 5.231,356 triệu đồng, trong đó:**

- Ngân sách Nhà nước: **2.516,356 triệu đồng (chiếm 48,1%).**

+ Vốn Trung ương: 200 triệu đồng (chiếm 7,94%),

+ Vốn địa phương: 2.316,356 triệu đồng (chiếm 44,27%),

- Vốn huy động: **2.715 triệu đồng (chiếm 51,9%).**

### **II. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA MÔ HÌNH**

**1. Thực trạng mô hình**

- Về Chính quyền điện tử định hướng chính quyền số: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú xây dựng trang thông tin điện tử tổng hợp, kênh tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, giải quyết hồ sơ trực tuyến có 147 thủ tục hành chính, thuộc 23 lĩnh vực (cụ thể: lĩnh vực hộ tịch, địa chính, chứng thực, văn hóa - xã hội,...), thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Ủy ban nhân dân xã, giúp cho người dân tiếp cận, tra cứu và thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Hiện có 04 công chức được phân công tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Có 20/20 cán bộ, công chức có tài khoản sử dụng hệ thống iOffice trong quản lý điều hành tại cơ quan và các cơ quan cấp huyện. Cán bộ, công chức được trang bị 16 bộ máy vi tính bàn và 04 máy vi tính xách tay có kết nối internet; sử dụng các phần mềm misa, quản lý hộ tịch, dịch vụ công trực tuyến, đường truyền hợp trực tuyến,...Xã có niềm yết công khai đường dây nóng của lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, cán bộ, công chức bộ phận một cửa. 4/4 ấp có thành lập tổ công nghệ số

cộng đồng, tổ công tác triển khai Đề án 06, đáp ứng được nhiệm vụ triển khai, hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, thực hiện các dịch vụ số.

- *Về hạ tầng số*: Hạ tầng internet kết nối bao phủ 4/4 ấp, phủ sóng mạng di động 4G/5G của Viettel, Vinaphone, Mobifone,... đảm bảo 100% các hộ dân được kết nối internet. Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng như tại khu vực trung tâm xã, Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả, Văn phòng Ủy ban nhân dân, Văn phòng Đảng ủy, Trạm y tế, Công an, các điểm trường, nhà văn hoá ấp 2 (*lưu lượng từ 80 megabyte*). Toàn xã có 1.850/1.948 hộ có sử dụng thuê bao di động điện thoại thông minh kết nối mạng Internet chiếm 95%; có 42 cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã, lực lượng Công an, Quân sự sử dụng điện thoại thông minh có kết nối internet đạt 100%. Bí thư, Trưởng ban nhân dân và trưởng ban công tác mặt trận ở 4 ấp có (*12/12 người*) sử dụng điện thoại thông minh có kết nối internet đạt 100%.

- *Về dịch vụ nông thôn số*: Đảng ủy xã sử dụng ứng dụng thông tin như trang zalo OA của Ủy ban nhân dân xã, zalo OA công an xã,... để chia sẻ thông tin về tình hình kinh tế xã hội của xã và tiếp nhận thông tin phản hồi của người dân.

Trên địa bàn xã Thạnh Phú có 02 Hợp tác xã gồm HTX Nông nghiệp Thạnh Phú và HTX Cây ăn trái an toàn Thạnh Phú đang hoạt động có hiệu quả, trong sản xuất kinh doanh như sử dụng phần mềm kế toán WACA, phần mềm quản lý sản xuất Facefarm, chữ ký số TOKEN, xuất hóa đơn điện tử, các khâu sản xuất được tự động hóa (*xịt thuốc tự động, tưới nước tự động, tưới phân tự động, phun thuốc bằng máy bay không người lái...*) Hợp tác xã cây ăn trái được cấp mã vùng trồng, giấy chứng nhận VietGap và truy xuất nguồn gốc với diện tích 10ha.

Các công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã thực hiện các hình thức thanh toán trực tuyến như chuyển khoản trên app E-Mobil Banking,...

Trạm y tế xã quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe (*áp dụng cho cả nam và nữ*) có 5.932/6.541, đạt 90,68%; có 1.320/1.501 người tham gia và sử dụng nền tảng tư vấn khám chữa bệnh từ xa (*áp dụng cho cả nam và nữ*) đạt 87,94%; có 2.485/1.501 người có sổ khám chữa bệnh điện tử, đạt 165,6%.

Các điểm trường đã triển khai và thực hiện phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục; phần mềm hệ thống quản lý và số hóa minh chứng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; phần mềm quản lý chế độ chính sách; phần mềm quản lý tuyển sinh; phần mềm hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; phần mềm quản lý bảo hiểm; phần mềm quản lý quỹ tiền lương; phần mềm quản trị và lưu trữ hồ sơ điện tử FBOT; phần mềm quản lý tài sản; phần mềm quản lý cán bộ; phần mềm quản lý và tra cứu hóa đơn đầu vào chứng từ dịch vụ công (*CT DVC*). Phòng Tin học tại 03 điểm trường bố trí đầy đủ máy tính phục vụ công tác dạy và học (*THCS 20 máy vi tính, Tiểu học 20 máy; Mầm non 5 máy tính*).

Trạm bơm điện kênh Bờ Gòn được đầu tư các thiết bị hiện đại trong các công đoạn thay thế cho vận hành thủ công trước đây.

Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có khả năng lao động tại các xưởng, nhà máy và xí nghiệp có thiết bị, máy móc tân tiến chưa được đào tạo nâng cao kỹ năng vận hành và ứng dụng công nghệ số.

- *Về kinh tế nông thôn:* Xã có 11 sản phẩm OCOP được công nhận trong đó 01 sản phẩm đạt 5 sao (*dừa sáp sợi VICOSAP*), 03 sản phẩm tiềm năng 5 sao (*Kẹo dừa sáp vị nguyên chất, Kẹo dừa sáp vị lá dứa, Kẹo dừa sáp vị cacao*), 7 sản phẩm 4 sao (*Dừa sáp trái hút chân không; Dừa sáp sấy giòn tan; sữa chua dừa sáp vicosap giòn tan, kẹo chuối gân vicosap, Bánh vicosap Dừa sáp và khoai lang, Bánh vicosap Dừa sáp và bí đỏ, Bánh vicosap Dừa sáp và chuối*) các sản phẩm OCOP kinh doanh, mua bán qua kênh thương mại điện tử: SENDO, LAZADA, có trang web riêng "SHOPE MAIL" và phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã đăng tải trên các ứng dụng Zalo, các trang mạng xã hội chính thống,... để giới thiệu và bán hàng.

- *Về quản lý môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:* Xã có 1.450/1.948 hộ thực hiện phân loại rác tại nguồn chiếm 74,4% so tổng số hộ toàn xã. Ngoài ra xã có 4 mô hình hộ gia đình "5 có 3 sạch" gắn với phân loại rác tại nguồn trên địa bàn 4 ấp, có 80 hộ tham gia (*mô hình Hội LHPN xã*), 01 mô hình ngôi nhà tái chế vì phụ nữ và trẻ em nghèo (*01 điểm đặt tại ấp 3*); mô hình ngôi nhà tái chế của Trường Trung học cơ sở Thạnh Phú, tuy nhiên các mô hình phân loại còn thô sơ, chưa áp dụng phân loại rác thải bằng dây chuyền phân loại rác thải tự động. Công ty thu phí rác thải gia đình, khu chợ, khu dân cư còn xuất hóa đơn hoặc phiếu thu bằng giấy, chưa áp dụng thu phí bằng hóa đơn điện tử, người dân thanh toán bằng tiền mặt chiếm khá cao, nên khuyến khích người dân sử dụng các ứng dụng thông minh để thanh toán,...Xã có 11 cụm loa không dây và trang thông tin điện tử, cán bộ, công chức xã điều tiết bằng hình thức điều khiển từ xa nhằm thông tin tình hình biến đổi khí hậu, áp thấp nhiệt đới, mưa bão để người dân nắm và chủ động ứng phó kịp thời.

- *Về đảm bảo an ninh, trật tự xã hội:* Xã có lắp đặt 10 bảng đường dây nóng công khai số điện thoại của Công an xã trên các tuyến đường cấp tỉnh lộ 911, các tuyến đường đal các ấp, tiếp nhận thông tin của người dân tố giác tội phạm. Tuy nhiên, trên tuyến đường chưa lắp đặt camera kết nối với điện thoại, máy tính để theo dõi, giám sát tình hình an ninh, trật tự xã hội địa phương.

## 2. Sự cần thiết xây dựng mô hình

Hiện nay, chính quyền điện tử định hướng chính quyền số, hạ tầng số, dịch vụ nông thôn số, kinh tế nông thôn, quản lý môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội đạt được một số kết quả nhất định. Người dân sử dụng điện thoại thông minh nhưng số lượng để tra cứu thông tin, đăng ký giải quyết thủ tục hành chính tỷ lệ còn thấp; các thiết bị máy tính để bàn, máy tính xách tay có trang bị cho cán bộ, công chức xã nhưng từ những năm trước, đến nay hầu hết các máy tính này đã lạc hậu, lỗi thời, không đáp ứng nhu cầu trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và chuyển đổi số,...

Hạ tầng internet, mạng wifi miễn phí, mạng di động bao phủ trên địa bàn; các Công ty, doanh nghiệp, người dân sử dụng tiền mặt thanh toán giao dịch còn nhiều, thanh toán bằng hình thức như E-mobil Banking, quét thẻ chưa được phổ biến rộng rãi. Bên cạnh, các công ty, doanh nghiệp các khâu sản xuất chưa được tự động hóa 100%; các mô hình phân loại rác thải chưa được đầu tư dây chuyền phân loại rác thải tự động; các khu vực giáp ranh, nơi có điểm nóng thường xuyên xảy ra tệ nạn xã hội,...Hệ thống camera quản lý an ninh, trật tự lắp đặt chưa đồng bộ. Để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi tư duy, nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến ở cấp xã, khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành cấp xã, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp. Từ những vấn đề tồn tại của địa phương, phát triển kinh tế - xã hội, việc “Xây dựng mô hình xã nông thôn mới thông minh” là cần thiết.

### **III. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH**

#### **1. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BCĐTW-VPĐP ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Thực hiện Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử;

Căn cứ Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023;

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Thanh Phú là xã nông thôn của huyện Cầu Kè, cách trung tâm huyện Cầu Kè khoảng 15 km theo hướng Đông Bắc. Diện tích tự nhiên 1.240,33 ha, trong đó đất nông nghiệp 1.107,2 ha, chiếm 89,26% diện tích đất tự nhiên. Hướng Đông giáp xã Tân Bình, huyện Càng Long, hướng Nam giáp xã Tân An, huyện Càng Long; hướng Tây giáp xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè; hướng Bắc giáp một phần xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn và xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm. Toàn xã có 4 ấp, có tình lộ 911 nối dài từ ấp 1 đến ấp 4, dân số 6.541 nhân khẩu, với 1.948 hộ. Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 đạt trên 76,543 triệu đồng/người/năm.

- Xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn 2016 - 2020 tại Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021.

- Đến nay đã hoàn chỉnh hồ sơ nâng chất 19/19 tiêu chí NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND. Năm 2023 xã xây dựng NTM kiểu mẫu qua đánh giá các tiêu chí theo quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đến nay đều đạt 100%. Trên địa bàn xã có 1.855/1.948 hộ có sử dụng thuê bao di động điện thoại thông minh chiếm 95,22%.

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cũng như công tác điều hành. Cán bộ, công chức, lực lượng công an, người hoạt động không chuyên trách xã, cài đặt các áp VneID, VssID, quản lý sức khỏe điện tử, nền tảng khám bệnh từ xa, tài khoản dịch vụ công trực tuyến,... Toàn xã có 5.293 người trong độ tuổi lao động, trong đó có 4.519 người có sử dụng thuê bao di động điện thoại thông minh chiếm 85,37%.

- Xã có xây dựng kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn xã Thanh Phú năm 2023.

## **IV. MỤC TIÊU CỦA MÔ HÌNH**

### **1. Mục tiêu chung**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Giữ vững xã Nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 - 2025;



- Có ít nhất 85% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng; phấn đấu 100% cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn xã tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được nâng cao năng lực chuyên đổi số;

- Phấn đấu 100% các hộ kinh doanh (có ĐKKD), người dân thực hiện thanh toán trực tuyến bằng các hình thức chuyển khoản, quét thẻ;

- Các dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) giám sát, phản hồi qua hình thức trực tiếp;

- Lựa chọn 01 hợp tác xã tiêu biểu, xây dựng HTX thông minh toàn diện từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm (tự động hóa, công nghệ số từ 95% trở lên);

- Các hệ thống chiếu sáng khu công cộng, tuyến đường chính sử dụng năng lượng tái tạo và cài đặt thời gian đóng, mở theo khung giờ theo quy định;

- Có ít nhất 60% các khu đông dân cư, chợ và tuyến đường được quản lý bằng hệ thống camera kết nối với máy chủ để chính quyền địa phương quản lý;

- Xây dựng và phát triển mô hình tưới thông minh trên cây trồng.

- Phấn đấu 100% chuyển đổi số trong quản lý, điều hành công trình thủy lợi (trạm bơm điện kênh Bờ Gòn).

## V. NỘI DUNG CHÍNH MÔ HÌNH

(Lựa chọn 03 hợp phần: Chính quyền điện tử định hướng chính quyền số; kinh tế nông thôn; xã hội số trong xây dựng nông thôn mới)

### 1. Hợp phần 01: “Chính quyền điện tử định hướng chính quyền số”

#### a) Hoạt động của hợp phần

Chính quyền xã ứng dụng triệt để công nghệ số vào công tác quản lý nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của chính quyền, tăng tính minh bạch trong các hoạt động của xã và để phục vụ người dân trong xã tốt hơn.

- Xây dựng Trang thông tin điện tử tổng hợp của xã để cung cấp thông tin về các hoạt động của chính quyền xã, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về quảng bá hình ảnh, các nét văn hóa đặc trưng của xã. Cập nhật thông tin các sự kiện thường xuyên trên trang thông tin điện tử.

- Tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức xã nâng cao kỹ năng sử dụng các phần mềm trên hệ thống dùng chung của tỉnh, kỹ năng chuyên đổi số, kỹ năng an toàn thông tin; tăng cường sử dụng công nghệ số trong công việc, giao tiếp với người dân thông qua các phương tiện truyền thông số, mạng xã hội của Việt Nam.

- Hỗ trợ người dân có điện thoại thông minh tải các app ứng dụng được pháp luật cho phép tiếp nhận các thông tin thị trường, thông báo, hướng dẫn.

- Nâng cấp máy vi tính để bàn, máy vi tính xách tay cho cán bộ, công chức xã. Trang bị máy vi tính cho các ấp (mỗi ấp 01 bộ) trong xã phục vụ công

tác chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng của xã đến các ấp; tối ưu hóa hệ thống mạng nội bộ chính quyền, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành có ứng dụng chữ ký số để trao đổi văn bản điện tử liên thông giữa các cấp.

- Nâng cấp, chuyển đổi trạm truyền thanh xã theo hướng ứng dụng viễn thông - công nghệ thông tin, bổ sung cụm loa truyền thanh cho các ấp trong xã Thạnh Phú. 100% đài truyền thanh ứng dụng CNTT- Truyền thông trong xây dựng nông thôn mới.

b) Dự kiến kinh phí: 2.909 triệu đồng.

## 2. Hợp phần 02: “Kinh tế nông thôn”

a) Hoạt động của hợp phần

- Đầu tư phần mềm quản lý nhật ký sản xuất điện tử Fecefarm, phần mềm kế toán WACA; công nghệ blockchain để truy xuất nguồn gốc; áp dụng cơ giới hóa (*phun thuốc, gieo sạ, thu thập dữ liệu, ...*); robot trong thu hoạch, chế biến; cảm biến theo dõi dự báo tình hình sâu bệnh; quan trắc mực nước trên sông; hệ thống tưới thông minh và ứng dụng quy trình điện tử trong sản xuất.

- Các sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ nông thôn được thực hiện trên mua bán, thanh toán trong môi trường mạng.

- Xây dựng các mô hình tưới nước thông minh trên cây trồng.

- Tổ chức vận hành ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành công trình thủy lợi (*trạm bơm điện kênh Bờ Gòn*).

b) Dự kiến kinh phí: 1.582 triệu đồng.

## 3. Hợp phần 03: “Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới”

a) Hoạt động của hợp phần

- Xây dựng phần mềm chuyên dụng như ESchool trong quản lý giáo dục, trong hoạt động liên lạc, giải quyết công việc giữa phụ huynh học sinh với nhà trường như Zalo; trong tổ chức học trực tuyến như Google meet; Zoom,...

- Y tế thông minh: Kết nối trạm y tế của xã với hệ thống khám chữa bệnh từ xa của Trung ương để người dân trong xã được hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn. Hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng tư vấn, hỗ trợ khám chữa bệnh trực tuyến,...

- Cài tạo, chỉnh trang lại các điểm bưu điện văn hóa xã, trang bị, kết nối Internet, trạm phát wifi để người dân truy cập, khai thác thông tin trên Internet.

- Hướng dẫn người dân tạo tài khoản, viết bài, chụp hình, xây dựng các video quảng bá về sản phẩm, dịch vụ để đăng trên các sàn thương mại điện tử, trên các mạng xã hội.

- Hướng dẫn người dân sử dụng các phương thức thanh toán điện tử an toàn, tin cậy cho các giao dịch thương mại điện tử.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã tạo và đăng ký thương hiệu cho sản phẩm, dịch vụ của mình.

- Giám sát nông thôn thông minh: Lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh tại các điểm trọng yếu quan trọng trên địa bàn áp kết hợp ứng dụng phần mềm hỗ trợ giám sát thông minh, hệ thống đảm bảo, cho phép khả năng tích hợp, truy cập xuyên suốt từ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để phục vụ theo dõi giám sát theo yêu cầu.

b) Dự kiến kinh phí: 740,356 triệu đồng.

## VI. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

- *Đối tượng thụ hưởng trực tiếp*: Người dân tham gia thực hiện mô hình, tham gia chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- *Đối tượng thụ hưởng gián tiếp*: Các cơ quan cấp tỉnh, huyện, xã từng bước hoàn thiện kết quả thực hiện các chương trình, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã và đang triển khai, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và bền vững; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành trong quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp.

## VII. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. **Nguồn vốn thực hiện**: Nguồn vốn thực hiện từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác.

2. **Về cơ chế tài chính**: Thực hiện trình tự, thủ tục đúng theo quy định và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

## VIII. TỔ CHỨC QUẢN LÝ THỰC HIỆN MÔ HÌNH

1. **Ủy ban nhân dân tỉnh**: Chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức hướng dẫn địa phương xây dựng và thực hiện mô hình; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thẩm tra nội dung trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt mô hình; phối hợp với Sở Tài chính cân đối ngân sách tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện mô hình đạt hiệu quả.

2. **Ủy ban nhân dân huyện**: Trên cơ sở mô hình được phê duyệt, chỉ đạo các phòng, ban huyện hỗ trợ Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú tổ chức triển khai hiệu quả mô hình xã nông thôn mới thông minh; chủ động bố trí nguồn ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Mô hình đúng quy định.

3. **Ủy ban nhân dân xã**: Xây dựng kế hoạch triển khai đến các ban ngành, đoàn thể xã, ấp và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ nội dung đã đề ra; thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng quy chế tổ chức hoạt động, chọn áp thí điểm

thực hiện, rồi mới triển khai nhân rộng. Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành của xã và các ấp tổ chức thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí của mô hình, công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

## **IX. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA MÔ HÌNH**

**1. Tác động về kinh tế:** Giúp người sản xuất, các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp quảng bá hình ảnh, thương hiệu địa phương trên môi trường quảng bá một cách trực quan, thu hút, phạm vi lan tỏa rộng lớn, tiết kiệm chi phí tiếp thị, quảng bá; đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử ra thị trường rộng lớn, khẳng định thương hiệu; truy xuất nguồn gốc bằng nền tảng công nghệ nhằm bảo vệ thương hiệu sản phẩm, khẳng định chất lượng sản phẩm. Sử dụng điện thoại thông minh để bán nông sản trên sàn thương mại điện tử; mở ra nhiều cơ hội để cải thiện thu nhập cho người dân.

**2. Tác động về xã hội:** Giảm thời gian, nhân lực, bảo đảm tính chính xác trong thống kê, điều tra dân số; thống kê kịp thời, chính xác số lượng nhân khẩu, hộ khẩu; người già, trẻ em; đối tượng chính sách xã hội.

**3. Tác động về môi trường:** Cảnh quan môi trường được cải thiện, rác thải sinh hoạt được thu gom xử lý đúng quy định. Theo dõi chất lượng môi trường nông thôn, tăng cường các hoạt động xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường sống nhằm nâng cao chất lượng môi trường, phát triển nhân rộng các mô hình tự quản về bảo vệ môi trường. Ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ứng dụng máy móc, thiết bị thân thiện môi trường, giảm tối đa việc phát sinh chất thải và nâng cao chất lượng sản phẩm; áp dụng các giải pháp khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển mô hình kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh./